



BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHUYÊN ĐỀ BẢNG TUẦN HOÀN CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC

Câu 1: Tìm câu phát biểu **sai** khi nói về chu kì:

- A. Trong chu kì, các nguyên tố được sắp xếp theo chiều tăng dần điện tích hạt nhân
- B. Trong chu kì, các nguyên tử có số lớp electron bằng nhau
- C. Trong chu kì 2,3 số electron lớp ngoài cùng tăng dần từ 1 đến 8
- D. Chu kì nào cũng mở đầu là kim loại điển hình, kết thúc là một phi kim điển hình

Câu 2: Câu nào sau đây **không** đúng?

- A. Nguyên tử của các nguyên tố trong cùng một nhóm có electron hóa trị bằng nhau
- B. Nguyên tử của các nguyên tố trong cùng một nhóm có số electron bằng nhau
- C. Nguyên tử của các nguyên tố nhóm A có số electron ngoài cùng bằng số thứ tự của nhóm
- D. Số thứ tự của nhóm bằng hóa trị cao nhất với oxi

Câu 3: Chọn câu đúng:

- A. Tính chất của các nguyên tố hóa học cùng nhóm bao giờ cũng giống nhau
- B. Tính chất của các nguyên tố hóa học cùng nhóm A bao giờ cũng tương tự nhau
- C. Tính chất của các nguyên tố chỉ phụ thuộc vào cấu trúc lớp vỏ e mà không phụ thuộc vào lớp e ngoài cùng
- D. Tính chất hóa học của các nguyên tố trong một chu kì là tương tự nhau

Câu 4: Nguyên tử của nguyên tố hóa học trong cùng nhóm A có cùng:

- A. Nguyên tử khối
- B. Số lớp electron
- C. Cấu hình electron lớp ngoài cùng
- D. Bán kính nguyên tử

Câu 5: Các nguyên tố nhóm A trong bảng tuần hoàn là:

- A. Các nguyên tố s
- B. Các nguyên tố p
- C. Các nguyên tố s và các nguyên tố p
- D. Các nguyên tố d

Câu 6: Các nguyên tố hóa học trong cùng một nhóm A có đặc điểm nào chung về cấu hình e nguyên tử?

- A. Số electron hóa trị
- B. Số lớp electron
- C. Số electron lớp L
- D. Số phân lớp electron

Câu 7: Câu nào sau đây **không** đúng?

- A. Bảng tuần hoàn gồm các ô nguyên tố, các chu kì và các nhóm
- B. Chu kì là dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số lớp electron, được xếp theo chiều điện tích hạt nhân tăng dần
- C. Bảng tuần hoàn có 7 chu kì. Số thứ tự của chu kì bằng số phân lớp electron trong nguyên tử.
- D. Bảng tuần hoàn có 8 nhóm A và 8 nhóm B

Câu 8: Nguyên tố nhóm A hoặc nhóm B được xác định dựa vào đặc điểm nào sau đây?

- A. Nguyên tố s, nguyên tố p hoặc nguyên tố d, nguyên tố f
- B. Tổng số electron trên lớp ngoài cùng
- C. Tổng số electron trên phân lớp ngoài cùng
- D. Số hiệu nguyên tử của nguyên tố đó

Câu 9: Số hiệu nguyên tử trong bảng tuần hoàn cho biết:

- 1. Số điện tích hạt nhân
- 2. Số neutron trong nhân nguyên tử
- 3. Số proton trong nhân hoặc electron trên vỏ
- 4. Số thứ tự nguyên tố trong bảng tuần hoàn



3. Số electron trên lớp ngoài cùng 6. Số đơn vị điện tích hạt nhân.

Hãy cho biết các thông tin đúng:

- A. 1,3,5,6 B. 1,2,3,4 C. 1,3,4,5,6 D. 2,3,5,6

Câu 10: Nguyên tử nguyên tố X có số hiệu nguyên tử là 33 trong bảng tuần hoàn. X thuộc:

- A. Chu kì 3, nhóm VA B. Chu kì 4, nhóm VB
C. Chu kì 4, nhóm VA D. Chu kì 3, nhóm IIIA

Câu 11: Nguyên tử của một nguyên tố có cấu hình electron là $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2$ thì nguyên tố đó thuộc:

- A. Nhóm IA B. Chu kì 2 C. Nhóm IIIA D. Chu kì 3

Câu 12: Một nguyên tố ở chu kì 3, nhóm VA, cấu hình electron là:

- A. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^1 3p^4$ B. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^5$
C. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6$ D. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^3$

Câu 13: Nguyên tử của nguyên tố ở chu kì 3, nhóm IVA có số hiệu nguyên tử là:

- A. 13 B. 14 C. 21 D. 22

Câu 14: Nguyên tố hóa học Ca có $Z=20$, chu kì 4 nhóm IIA. Điều khẳng định nào sau đây là **sai**?

- A. Số electron trên lớp vỏ là 20
B. Vỏ nguyên tử có 4 lớp electron và có 2 electron lớp ngoài cùng
C. Hạt nhân nguyên tử có 20 proton
D. Nguyên tố hóa học này là phi kim

Câu 15: Nguyên tố hóa học X có electron hóa trị là $3d^3 4s^2$. Vị trí của X trong bảng tuần hoàn là:

- A. Chu kì 4, nhóm VA B. Chu kì 4, nhóm VB
C. Chu kì 4, nhóm IIA D. Chu kì 4, nhóm IIIB

Câu 16: Cho nguyên tố có kí hiệu ${}^{39}_{19}X$, X có đặc điểm:

- A. Nguyên tố X thuộc chu kì 4, nhóm IA
B. Số neutron trong hạt nhân X là 20
C. Ion X^+ có cấu hình electron là $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6$.
D. X là phi kim và có tính khử mạnh.

Câu 17: Nguyên tử nguyên tố X có số thứ tự $Z=16$, vị trí của X trong bảng tuần hoàn:

- A. Chu kì 3, nhóm IVA B. Chu kì 3, nhóm VIA
C. Chu kì 4, nhóm VIA D. Chu kì 2, nhóm IIA

Câu 18: Nguyên tố có $Z=22$ thuộc chu kì:

- A. 5 B. 3 C. 4 D. 2

Câu 19: Nguyên tử của một nguyên tố có cấu hình electron là $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^3$. Hãy chọn câu đúng:

a) Số electron lớp ngoài cùng là:

- A. 3 B. 2 C. 6 D. 5

b) X thuộc chu kì:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

c) X thuộc nhóm:

- A. IA B. VA C. IIIA D. IVA

Câu 20: Nguyên tử nguyên tố A có 5 electron ở phân lớp p, vậy A thuộc nhóm:

- A. VA B. VIIA C. VIIB D. VIA



Câu 21: Cho các nguyên tố có cấu hình electron như sau:

- (A) $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2$. (D) $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^5$.
(B) $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 4s^1$. (E) $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 3d^6 4s^2$.
(C) $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 4s^2$. (F) $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^1$.

Các nguyên tố thuộc cùng chu kì là:

- A. A, D, F B. B, C, E C. C, D D. A, B, F

Câu 22: Nguyên tố X có cấu hình electron là $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2$ thì ion tạo nên từ X sẽ có cấu hình electron:

- A. $1s^2 2s^2 2p^5$ B. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^2$ C. $1s^2 2s^2 2p^6$ D. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6$

Câu 23: Anion X^- có cấu hình electron ở phân lớp ngoài cùng là $3p^6$. Vị trí của X trong bảng tuần hoàn:

- A. Chu kì 2, nhóm IVA B. Chu kì 3, nhóm IVA
C. Chu kì 3, nhóm VIIA D. Chu kì 3, nhóm IIA



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website HOC247 cung cấp một môi trường học trực tuyến sinh động, nhiều tiện ích thông minh, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ GV Giỏi, Kinh nghiệm từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa luyện thi THPTQG các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.

- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi HSG lớp 9 và luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán các trường PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An và các trường Chuyên khác cùng TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.

- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo chương trình SGK từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.

- **HOC247 TV:** Kênh Youtube cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.